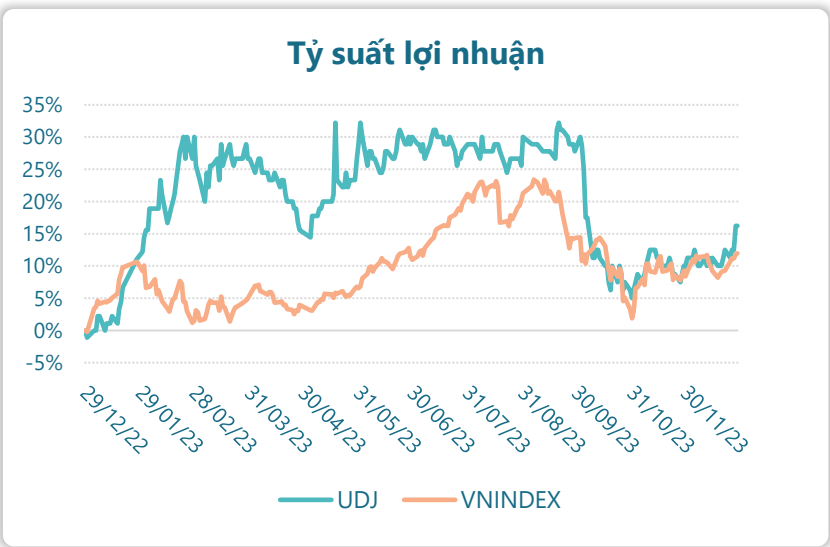
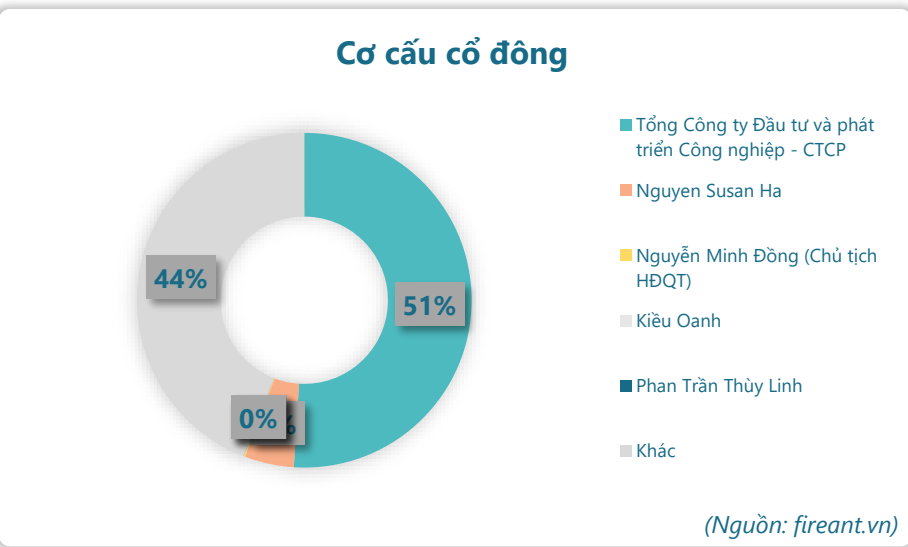
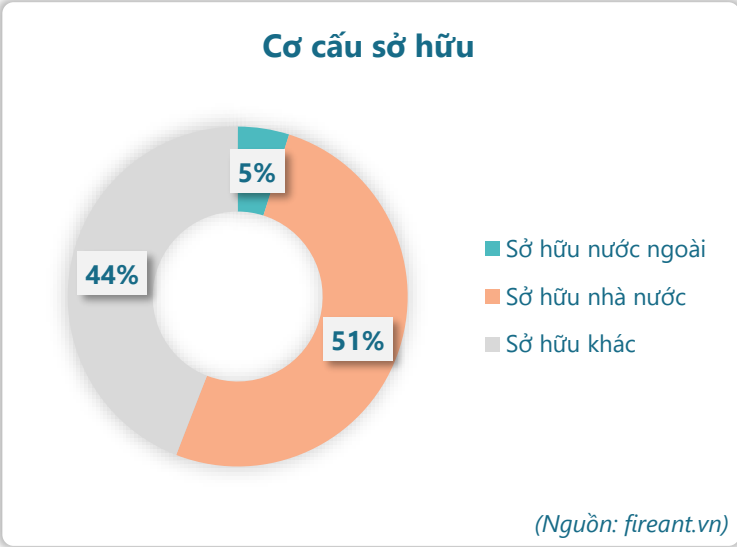
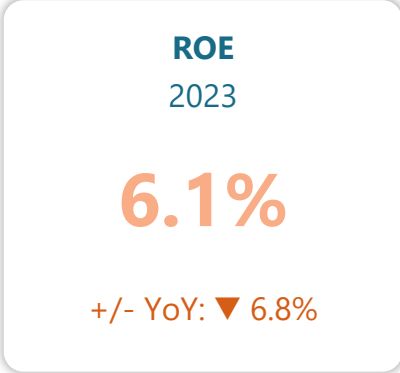
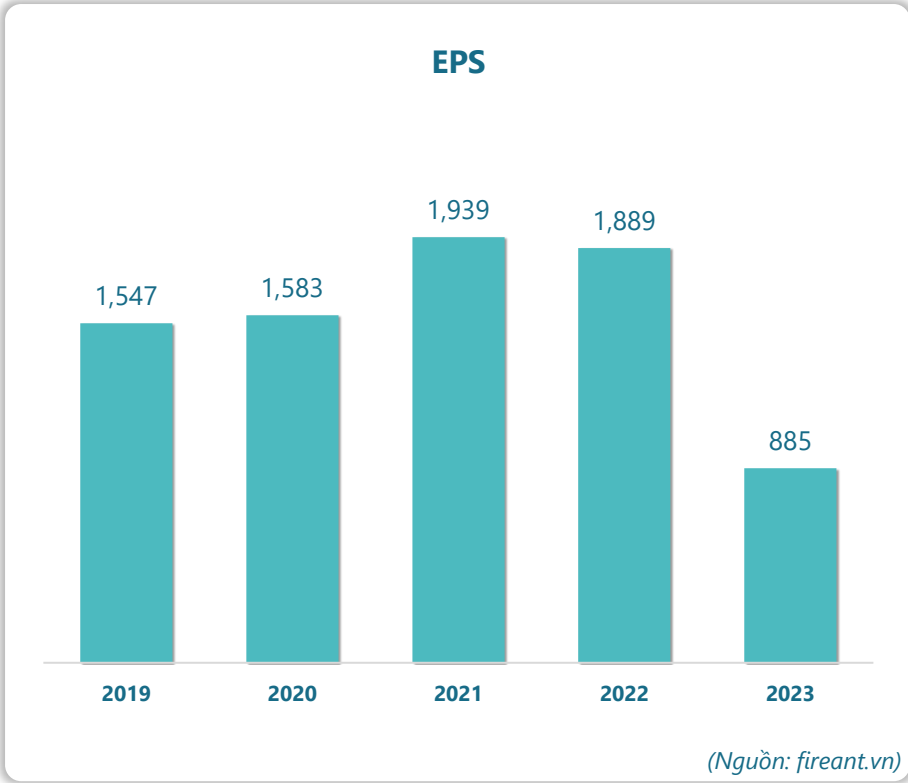
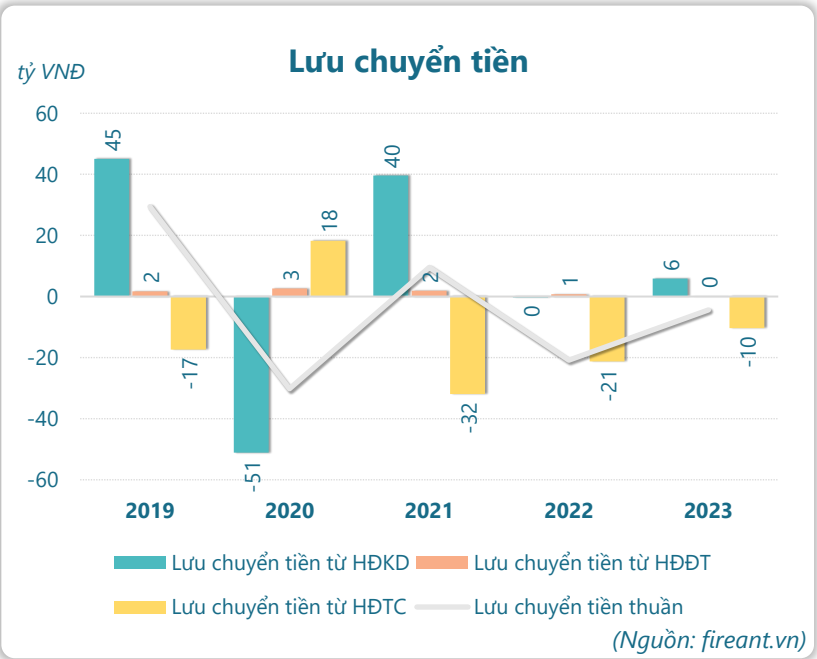
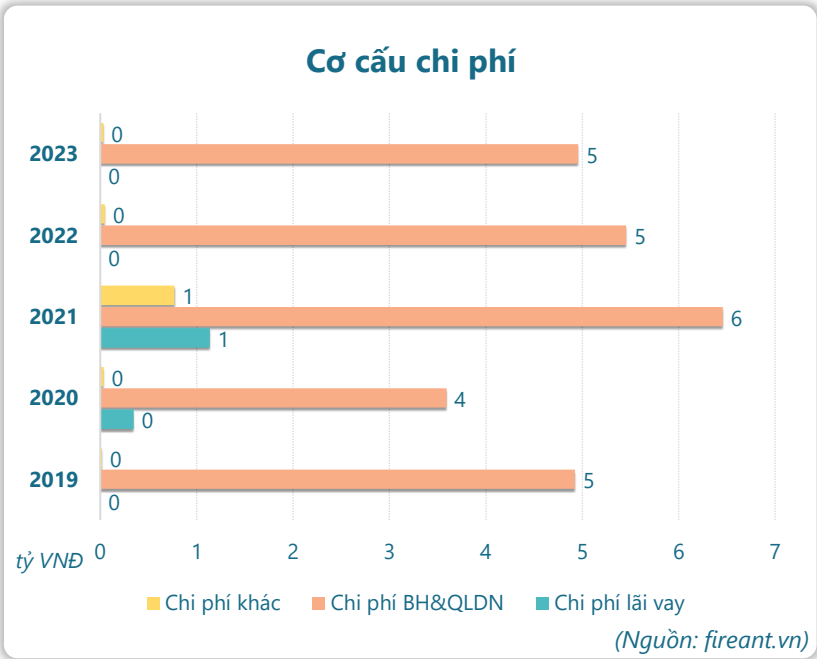
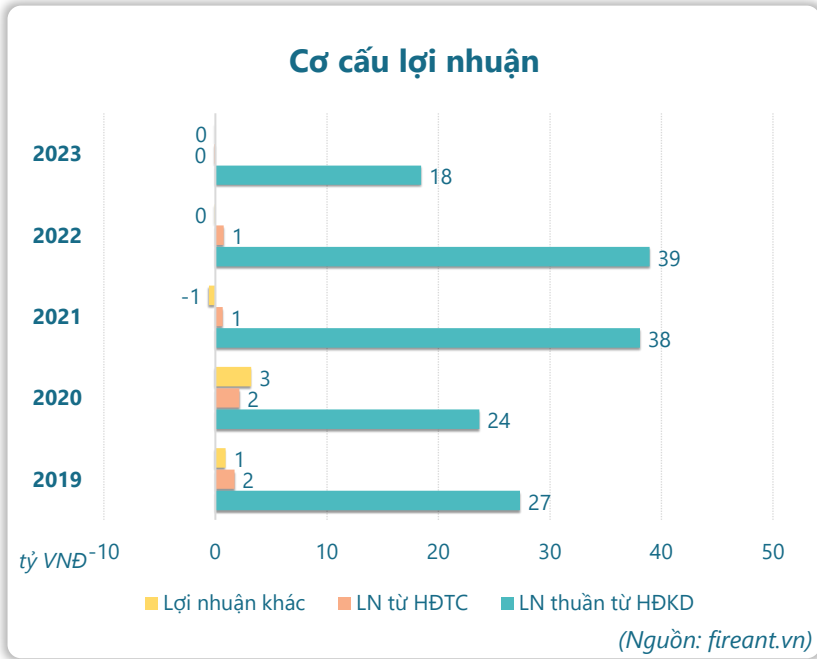
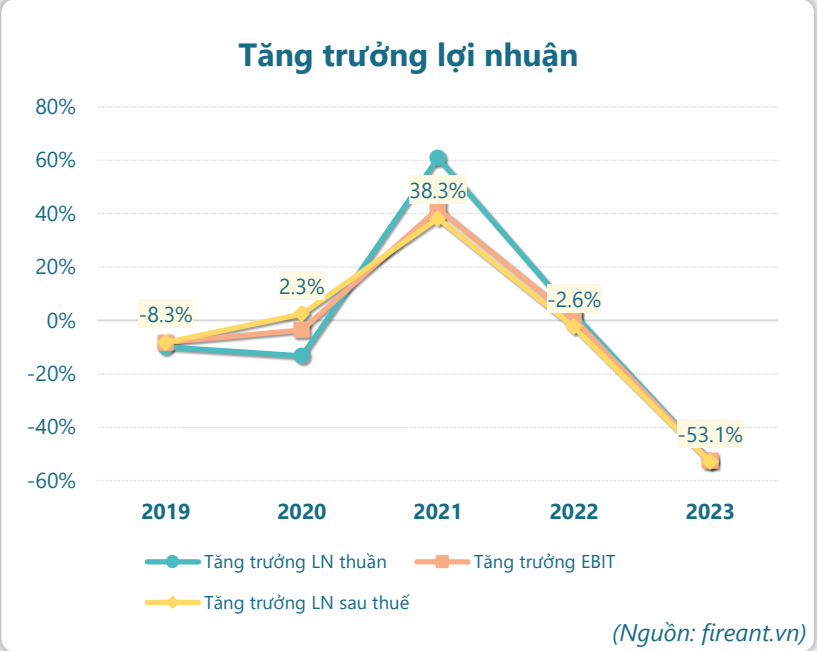
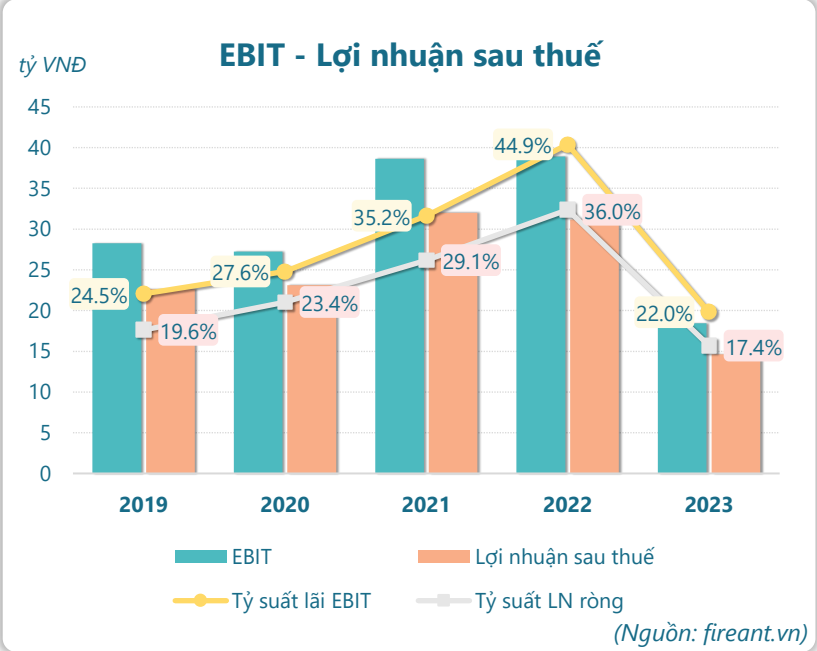
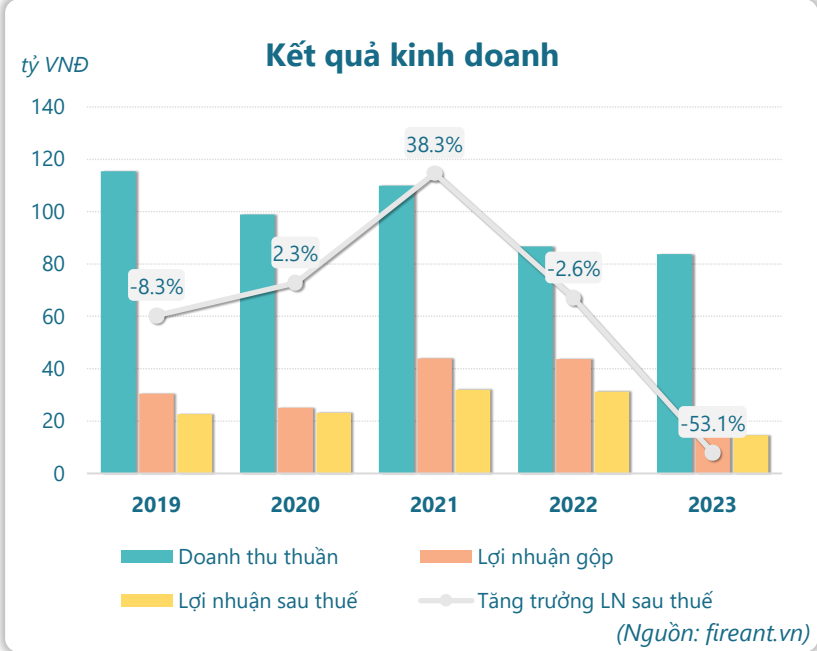


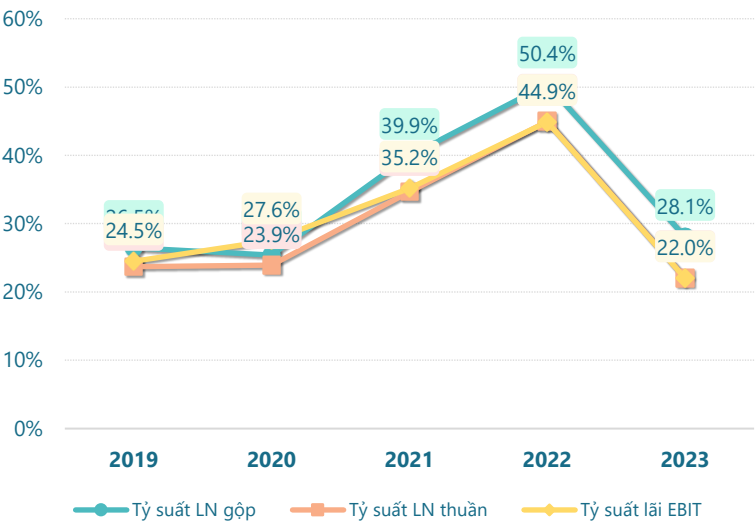
Ngày	9,300 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.5%	-1.1%	-9.8%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	7,911 - 10,578
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	153
Số lượng CPLH (CP)	16,500,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	26,730
Sở hữu nước ngoài	4.9%
Beta	0.56
EPS	885
P/E	10.5



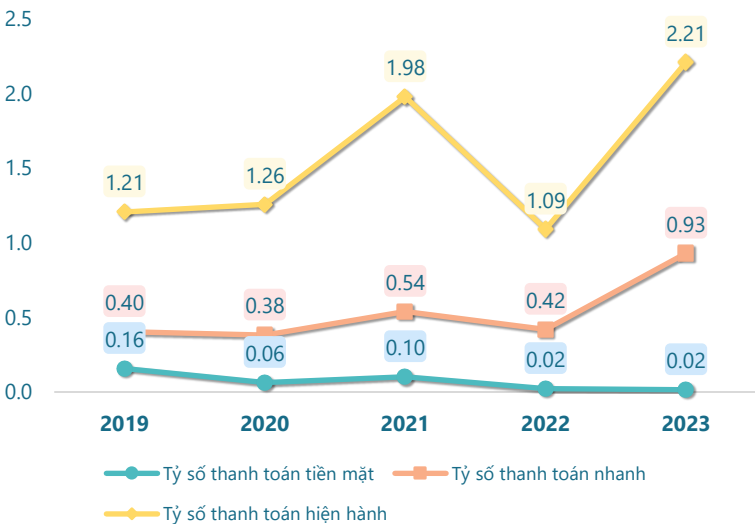


Tỷ suất lợi nhuận



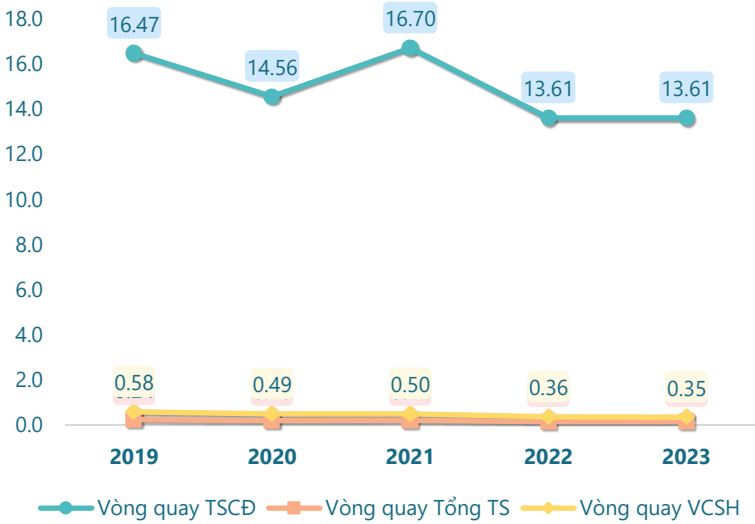
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



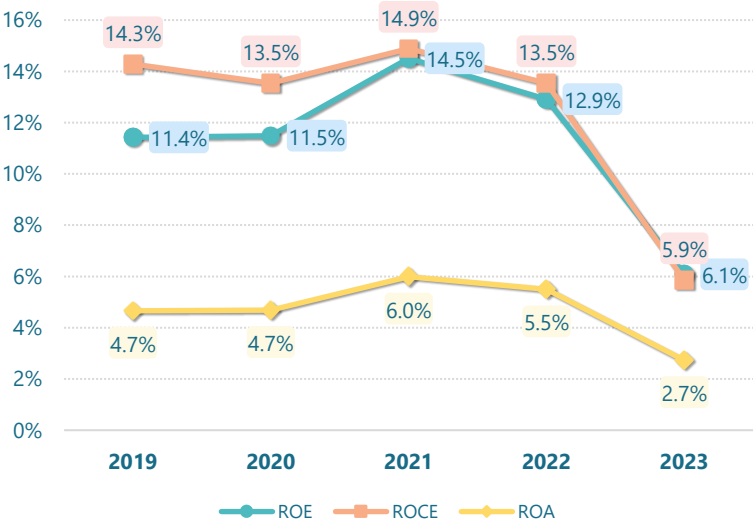
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



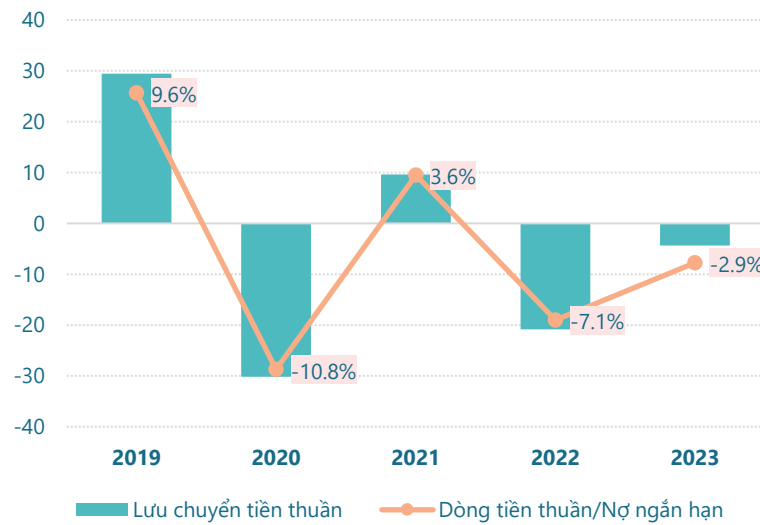
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



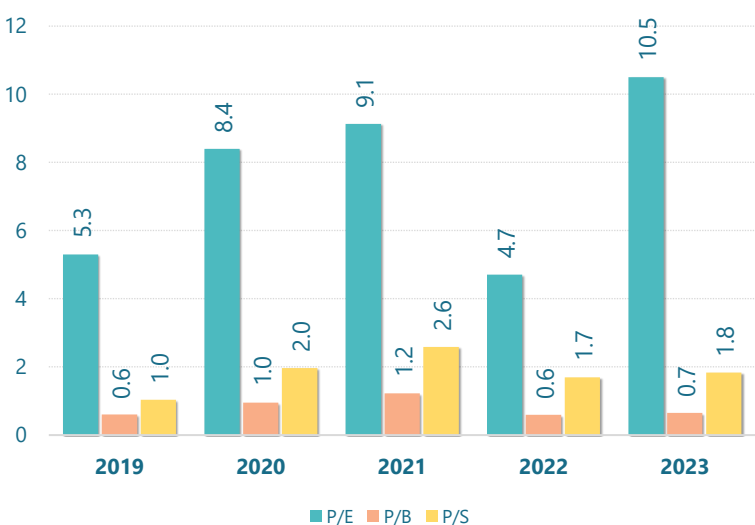
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)